

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;
Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày 15/3/2024 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp và nhận tài liệu Đại hội; Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền cho người khác tham dự phiên họp.

d) Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng .

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch đoàn là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông do Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu đại hội và Thẻ biểu

quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Chủ tọa cử Ban thư ký đại hội.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung tại Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông bầu tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;
 - b) Chuẩn bị hòm phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;
 - c) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả trước Đại hội.
 - d) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;
 - e) Ban Kiểm phiếu đồng thời là Ban Bầu cử có nhiệm vụ tiến hành phát phiếu bầu, thu phiếu bầu và kiểm phiếu bầu, lập biên bản kiểm phiếu kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và thông báo trước Đại hội;
 - f) Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về bầu cử.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành phiên họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 8. Biểu quyết tại phiên họp

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện (trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát).

Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ở góc trái phía trên. Trong mỗi Phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình họp; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Thông qua Biên bản đại hội; và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành/ không tán thành); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

b) **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội ngoài các nội dung đã được Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

– Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **tán thành**, hoặc **không tán thành**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

c) Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

d) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

– Phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phát hành và không có dấu của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

– Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến của một nội dung biểu quyết.

– Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền bên cạnh ô vuông được đánh dấu.

– Phiếu không có chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền.

e) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

3. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

3.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - đ) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- 3.2 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3.1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- 3.3 Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp

Điều 9. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

Điều 10. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 2024 đã được Đại hội thông qua.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quy chế này gồm có 4 Chương, 11 Điều được thông qua tại Đại hội cổ đông là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông tiến hành Đại hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hướng dẫn hiện hành để thực thi các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Hội đồng quản trị Công ty hiện tại gồm 05 thành viên:

- | | |
|------------------------|-----------------------------------|
| - Ông Phan Trung Nghĩa | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Đàm Ngọc Bảo | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
| - Ông Nguyễn Thơi | Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng |
| - Ông Hoàng Tuấn Anh | Thành viên HĐQT |
| - Ông Vũ Thế Anh | Thành viên độc lập HĐQT |

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023 là 204.000.000 đồng. Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 60.000.000 đồng
- Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 144.000.000 đồng

2.2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty để thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ giao trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ; đảm bảo tính minh bạch, quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp Hội đồng Quản trị; xin ý kiến Hội đồng quản

trị bằng văn bản 01 nội dung; ban hành tổng số 14 Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện (*Chi tiết các NQ, QĐ của HĐQT năm 2023 theo phụ lục đính kèm*).

2.3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con của Công ty với thành viên Hội đồng quản trị hoặc những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có

2.4. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý điều hành Công ty. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty. Việc giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị trên cơ sở vì quyền lợi của cổ đông Công ty.

- HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng, do vậy việc tổ chức triển khai nhiệm vụ của Giám đốc/Ban điều hành được thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo tuân thủ pháp luật và theo đúng các quy định hiện hành.

- Định kỳ Hội đồng quản trị yêu cầu BĐH báo cáo kết quả SXKD kinh doanh toàn Công ty. Trong năm, Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

- Các hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

2.5. Về công tác tổ chức bộ máy và tái cấu trúc Công ty.

- Tổ chức bộ máy: Trong năm Công ty đã thực hiện việc rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc và kiện toàn công tác nhân sự để thúc đẩy hoạt động kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và tỷ suất lợi nhuận.

- Hệ thống Quy chế, quy định nội bộ: Năm 2023, Hội đồng quản trị đã thông qua ban hành sửa đổi, bổ sung 06 quy chế/quy định nội bộ của Công ty. Công ty tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định phù hợp với mô hình kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

2.6. Về công tác tài chính và thu hồi công nợ.

- Ban thu hồi công nợ đã tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp thu hồi công nợ cũ và trong năm không có phát sinh công nợ quá hạn mới.

- Hoàn thành kế hoạch thu xếp vốn tín dụng và chủ động xây dựng, bố trí các phương án huy động vốn dự phòng đáp ứng hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

2.7. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị

Bên cạnh trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tại Quyết định số 069/QĐ/MTBĐN-HĐQT ngày 22/4/2022. Trong năm 2023, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Ông Phan Trung Nghĩa – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Phan Trung Nghĩa đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp, quyết sách kịp thời, định hướng đúng đắn nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

- Ông Đàm Ngọc Bảo – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Đàm Ngọc Bảo đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT nhanh chóng kịp thời; sát sao trong quản lý điều hành; đưa ra những biện pháp, giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả.

- Ông Nguyễn Thơi – Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Nguyễn Thơi đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; tham mưu kịp thời lĩnh vực phân công phụ trách, công tác quản trị Công ty; đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng định hướng chiến lược phát triển Công ty.

- Ông Hoàng Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Hoàng Tuấn Anh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những

giải pháp, hỗ trợ Công ty nghiên cứu cơ hội hợp tác, đầu tư, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản...

- Ông Vũ Thế Anh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Vũ Thế Anh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp hỗ trợ Công ty nghiên cứu cơ hội hợp tác đầu tư kinh doanh và đại lý các sản phẩm, dịch vụ ngoài ngành...

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

Năm 2024, Hội đồng quản trị giao Ban điều hành xây dựng kế hoạch doanh thu 581 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế thấp nhất 6,30 tỷ đồng. Để hoàn thành kế hoạch trên, Hội đồng quản trị có phương hướng nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty;

- Tiếp tục tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh xe ô tô Mitsubishi. Quản lý hiệu quả hoạt động của hai Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế; nghiên cứu áp dụng mô hình quản lý chuyên nghiệp, khai thác tối đa lợi thế về quy mô số lượng, có các giải pháp tăng cường năng lực cạnh tranh, tăng thêm điểm bán hàng tại Đà Nẵng để tăng doanh thu, lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh cốt lõi Công ty hiện nay.

- Thực hiện và hoàn thành công tác đầu tư Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo tiêu chuẩn 2S+ theo đúng quy định về đầu tư; đảm bảo tiết kiệm chi phí và hiệu quả cho Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh, dịch vụ cho thuê hệ thống kho bãi và cơ sở vật chất, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống, nghiên cứu triển khai thêm một số dịch vụ tại kho bãi phục vụ cho các đơn vị thuê kho: bốc xếp, vận chuyển....

- Hoàn thiện công tác đầu tư nâng cấp sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu và các quy định khác liên quan theo quy định; sớm đưa tài sản vào sử dụng, khai thác hiệu quả.

- Quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ; Quản lý tốt công tác tài chính, cân đối nguồn vốn đảm bảo đáp ứng công tác kinh doanh và đầu tư xây dựng trên cơ sở an toàn vốn, ổn định kinh doanh. Trong bán hàng không để phát sinh nợ khó đòi, nợ quá hạn, hàng hóa tồn đọng. Các quy định về xuất nhập khẩu, bán hàng đã đề ra

phải được chấp hành nghiêm túc, cần có chế tài cụ thể để giám sát, xử lý nhằm tránh vi phạm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn Công ty trên cơ sở kế hoạch, tiến độ thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

- Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản trị, nghiệp vụ chuyên môn đối với cán bộ nhân viên Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu công việc ngày một cao hơn., có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết có năng lực đáp ứng yêu cầu công việc bán hàng và chăm sóc khách hàng tại các trung tâm kinh doanh ô tô Mitsubishi của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phan Trung Nghĩa

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2023

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 011/NQ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
2	Quyết định số 012/QĐ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
3	Quyết định số 013/QĐ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
4	Nghị quyết số 025/NQ/MTBĐN-HĐQT	17/3/2023	Các nội dung chính thông qua: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại kỳ họp trước; - Kết quả hoạt động kinh doanh của toàn Công ty năm 2022; - Kế hoạch kinh doanh năm 2023 và biện pháp thực hiện; - Kết quả ước thực hiện SXKD quý I/2023 và kế hoạch SXKD quý II/2023 của toàn Công ty; - Một số nội dung khác.
5	Nghị quyết số 026/NQ/MTBĐN - HĐQT	17/3/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
6	Quyết định số 027/QĐ/MTBĐN-HĐQT	17/3/2023	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
7	Nghị quyết số 036/NQ/MTBĐN-HĐQT	06/4/2023	Tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
8	Quyết định số 037/QĐ/MTBĐN-HĐQT	06/4/2023	Tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
9	Nghị quyết số 072/NQ/MTBĐN-HĐQT	28/7/2023	Các nội dung chính thông qua: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại kỳ họp trước; - Kết quả thực hiện SXKD Quý II/2023 và 06 tháng đầu năm 2023; - Kế hoạch kinh doanh quý III/2023 và 06 tháng cuối năm; - Tình hình thực hiện nghiên cứu đầu tư dự án; - Một số nội dung khác.



10	Nghị quyết số 073/NQ/MTBDN- HDQT	28/7/2023	Thông qua nội dung Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty
11	Quyết định số 074/QĐ/MTBDN- HDQT	28/7/2023	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tổ chức và cán bộ
12	Quyết định số 075/QĐ/MTBDN- HDQT	28/7/2023	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy trình Công bố thông tin
13	Nghị quyết số 116/NQ/MTBDN- HDQT	03/11/2023	Các nội dung chính thông qua: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại các kỳ họp trước; - Kết quả thực hiện SXKD Quý III/2023 và 09 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch SXKD quý IV/2023 và ước thực hiện cả năm 2023; - Tình hình triển khai/ nghiên cứu các dự án đầu tư của Công ty và kế hoạch thực hiện trong thời gian tới; - Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 - Một số nội dung khác.
14	Nghị quyết số 117/NQ/MTBDN- HDQT	17/11/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023



CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2023

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 011/NQ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
2	Quyết định số 012/QĐ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
3	Quyết định số 013/QĐ/MTBĐN-HĐQT	15/02/2023	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
4	Nghị quyết số 025/NQ/MTBĐN-HĐQT	17/3/2023	Các nội dung chính thông qua: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại kỳ họp trước; - Kết quả hoạt động kinh doanh của toàn Công ty năm 2022; - Kế hoạch kinh doanh năm 2023 và biện pháp thực hiện; - Kết quả ước thực hiện SXKD quý I/2023 và kế hoạch SXKD quý II/2023 của toàn Công ty; - Một số nội dung khác.
5	Nghị quyết số 026/NQ/MTBĐN - HĐQT	17/3/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
6	Quyết định số 027/QĐ/MTBĐN-HĐQT	17/3/2023	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
7	Nghị quyết số 036/NQ/MTBĐN-HĐQT	06/4/2023	Tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
8	Quyết định số 037/QĐ/MTBĐN-HĐQT	06/4/2023	Tái bổ nhiệm Giám đốc Công ty
9	Nghị quyết số 072/NQ/MTBĐN-HĐQT	28/7/2023	Các nội dung chính thông qua: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại kỳ họp trước; - Kết quả thực hiện SXKD Quý II/2023 và 06 tháng đầu năm 2023; - Kế hoạch kinh doanh quý III/2023 và 06 tháng cuối năm; - Tình hình thực hiện nghiên cứu đầu tư dự án; - Một số nội dung khác.



10	Nghị quyết số 073/NQ/MTBĐN-HĐQT	28/7/2023	Thông qua nội dung Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty
11	Quyết định số 074/QĐ/MTBĐN-HĐQT	28/7/2023	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tổ chức và cán bộ
12	Quyết định số 075/QĐ/MTBĐN-HĐQT	28/7/2023	Ban hành sửa đổi, bổ sung Quy trình Công bố thông tin
13	Nghị quyết số 116/NQ/MTBĐN-HĐQT	03/11/2023	Các nội dung chính thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tại các kỳ họp trước; - Kết quả thực hiện SXKD Quý III/2023 và 09 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch SXKD quý IV/2023 và ước thực hiện cả năm 2023; - Tình hình triển khai/ nghiên cứu các dự án đầu tư của Công ty và kế hoạch thực hiện trong thời gian tới; - Xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 - Một số nội dung khác.
14	Nghị quyết số 117/NQ/MTBĐN-HĐQT	17/11/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023



Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023
VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý Cổ Đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, là năm rất khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và phân phối xe ô tô nói chung, và các ngành kinh doanh chính của Công ty nói riêng. Nhưng Công ty đã tập trung mọi nguồn lực, tổ chức và triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh xe ô tô Mitsubishi, dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng, bảo hành xe ô tô, khai thác và cho thuê tài sản cũng đạt được kết quả trong năm 2023 như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	
				Giá trị	%/KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	696,00	545,21	78%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	5,51	6,44	117%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	4,41	5,08	115%

(Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023)

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh chính

❖ Hoạt động kinh doanh xe ô tô Mitsubishi

Sản lượng bán xe của toàn Công ty đạt 895 xe. Doanh thu đạt 480,47 tỷ chiếm 90% tổng doanh thu toàn công ty. Năm 2023, Hãng xe Mitsubishi Việt

Nam lùi kế hoạch ra mắt sản phẩm mới mà chỉ bán những sản phẩm cũ, nên khó cạnh tranh sản lượng so với các Hãng đối thủ cùng ngành ô tô khác.

❖ **Hoạt động dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng**

Lượt xe vào xưởng đạt 12.494 lượt xe, và doanh thu 29,22 tỷ chiếm 5,3% tổng doanh thu toàn công ty.

❖ **Dịch vụ khai thác và cho thuê tài sản**

Cho thuê văn phòng, kho bãi (Kho thợ Quang, văn phòng 53 Trần Phú, kho 495 Nguyễn Lương Bằng): Tổng doanh thu đạt 7,4 tỷ, luôn duy trì được tỷ lệ lấp đầy diện tích kho và văn phòng.

❖ **Công tác khác**

- Hệ thống PCCC tự động tại Kho Thợ Quang: Đến nay nhà thầu thi công hệ thống PCCC tự động đã hoàn thành toàn bộ các công tác thi công trên hiện trường. Hiện đang nộp hồ sơ nghiệm thu đến cơ quan công an PCCC và dự kiến Quý I/2024 sẽ hoàn thiện để đưa công trình vào sử dụng.
- Khu đất tại 495 Nguyễn Lương Bằng: Công ty đã liên hệ và gửi công văn đến UBND thành phố Đà Nẵng, Sở tài nguyên môi trường, Sở xây dựng, UBND quận Liên Chiểu... để xin làm dự án nhà ở xã hội. Đến nay, hồ sơ đang được UBND thành phố Đà Nẵng xem xét.
- Thiết lập mở mới trung tâm ô tô Daesco Quảng Trị: Ban điều hành Công ty đã lập phương án đầu tư kinh doanh ô tô Mitsubishi theo quy mô 2S+ tại địa chỉ 258 Lê Duẩn, Phường Đông Lễ, TP Đông Hà, tỉnh Quảng trị. Ngày 26/12/2023, hãng MMV đã gửi công văn số 126/SSD/MMV về việc bổ nhiệm cơ sở phân phối 2S+ Ô tô Mitsubishi cho công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024.

1. Nhiệm vụ kế hoạch

- Huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo hoạt động kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2024.
- Quản lý hiệu quả hoạt động hai Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế; nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý chuyên nghiệp, khai thác tối đa lợi thế về



quy mô số lượng, có các giải pháp tăng cường năng lực cạnh tranh, giữ vững và phát triển thị trường thị phần.

- Hoàn thiện dự án đầu tư trung tâm ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị: Tiếp tục triển khai các bước lập hồ sơ thiết kế - dự toán, chọn đơn vị thi công để chuẩn bị khởi công và khai thác đưa vào sử dụng trong Quý II/2024.
- Quản lý khai thác hiệu quả kho bãi và văn phòng cho thuê.
- Tiếp tục bám sát sở ban ngành về lô đất số 495 Nguyễn Lương Bằng.

2. Các chỉ tiêu chính

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	581,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	6,30
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	5,04
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	12%

3. Giải pháp thực hiện

- Kinh doanh ô tô Mitsubishi và Dịch vụ Bảo dưỡng, bảo hành

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị bán hàng, quảng cáo sản phẩm mạnh hơn, chú trọng thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng sau bán hàng để duy trì thị trường đang có và mở rộng thêm khách hàng mới tại Huế, Đà Nẵng và khu vực Miền Trung.
- Cải tiến năng lực phục vụ và trang thiết bị, công tác chăm sóc khách hàng trước trong và sau bán hàng đối với công tác dịch vụ sửa chữa bảo hành bảo dưỡng ô tô nói chung và ô tô Mitsubishi nói riêng để tăng lượng khách hàng đến sửa chữa dịch vụ.
- Phối hợp với MMV nhằm tăng cường công tác đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng và dịch vụ, nâng cao năng lực cán bộ quản lý đầu ngành để phục vụ tốt công tác kinh doanh, dịch vụ Công ty.

- Công tác khai thác và cho thuê tài sản

- Tiếp tục chăm sóc khách hàng thuê văn phòng tại 53 Trần Phú, thuê tại kho Thọ Quang, thuê tại số 495 Nguyễn Lương Bằng hiện có, đồng thời luôn có phương án tìm kiếm khách hàng mới để đảm bảo tỷ lệ diện tích cho thuê kho hiệu quả.

01660
CÔNG TY
HẠN
THIỆT
KHÍ
VẮNG
T. P. S

- Công tác khác:

- Tìm biện pháp để khai thác quỹ đất còn lại tại trung tâm ô tô Daesco Huế để tăng doanh thu.
- Tuyển dụng và xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên có năng lực chuyên môn tốt, năng động và chuyên nghiệp
- Triển khai áp dụng phần mềm quản trị, quản lý để nâng cao chất lượng làm việc của CBCNV, tăng hiệu quả cho Công ty đồng thời nâng cao thu nhập cho CBCNV.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phan Trung Nghĩa



CÔNG TY CP MÁY – THIẾT BỊ
DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Ban kiểm soát (“BKS”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Cơ cấu tổ chức và thù lao của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức danh	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Thù lao năm 2023 (đồng)
1	Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban	Bắt đầu từ 23/4/2021	36.000.000
2	Phan Thị Hương	Thành viên	Bắt đầu từ 23/4/2021	24.000.000
3	Trần Thị Quyên	Thành viên	Bắt đầu từ 23/4/2021	24.000.000

2. Tổng kết các hoạt động của BKS

2.1. Các cuộc họp của BKS

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức những phiên họp định kỳ để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS bao gồm: Tổng kết hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023; chủ trương lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023; kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 và nội dung báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; sơ kết hoạt động của BKS các quý/6 tháng và định hướng công việc của BKS cho kỳ tiếp theo; thực hiện các công việc liên quan đến nhân

sự của BKS. Các phiên họp của BKS do Trưởng BKS triệu tập, có sự tham dự đầy đủ của các thành viên BKS. Biên bản họp của BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

Ngoài ra, BKS tham dự các cuộc họp với hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban điều hành (“BDH”) để trao đổi, thảo luận cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến việc quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của từng đơn vị. Từ kết quả kiểm soát, BKS đã có những kiến nghị với HDQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ PVM DAESCO và các quy định nội bộ khác, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và tăng trưởng an toàn, bền vững của PVM DAESCO.

2.2. Công tác giám sát của BKS

a. Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của PVM DAESCO

BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT, thực hiện giám sát thông qua các báo cáo, thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của PVM DAESCO, tổ chức rà soát, đánh giá các hoạt động của PVM DAESCO. BKS giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ các định hướng, mục tiêu chiến lược đã được ĐHCĐ thông qua, các kế hoạch do HDQT ban hành. Trong năm 2023, PVM DAESCO đã thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch, chủ động, tích cực triển khai các giải pháp về kinh doanh, tài chính và nâng cao năng lực quản trị, điều hành; thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn thông tin và hệ thống

Kết thúc năm 2023, PVM DAESCO đã thực hiện kết quả như sau:

- Tổng tài sản đạt 110,18 tỷ đồng, giảm ~18% so với năm 2022 (133,99 tỷ đồng),
- Dư nợ vay đạt 44,43 tỷ đồng, giảm ~37% so với 31/12/2022 (70,67 tỷ đồng). Nợ vay được kiểm soát an toàn, cơ cấu nợ vay chuyển dịch theo hướng an toàn, hiệu quả.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 6,44 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2022 (4,95 tỷ đồng), đạt 117% kế hoạch được ĐHCĐ giao.

- Lợi sau trước thuế năm 2023 đạt 5,08 tỷ đồng, tăng 44% so với năm 2022 (3,53 tỷ đồng), đạt 115% kế hoạch được ĐHĐCĐ giao.

- Chỉ số hiệu quả ROA, ROE năm 2023 của PVM DAESCO duy trì ở mức ~ như năm 2022, đạt tương ứng là 3,34%; 7,07%.

b. Giám sát và đánh giá mức độ tuân thủ trong việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, HĐQT đã họp 4 phiên theo định kỳ 1 lần/quý và lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức các cuộc họp ngắn để trao đổi chuyên sâu các công việc chuyên môn hay định hướng chiến lược và chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện. Thông qua hoạt động giám sát, BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất với HĐQT, BDH trong việc ban hành các văn bản quy định, chính sách nội bộ, các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Công ty

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo, cũng như định hướng chiến lược và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực công tác quản lý, điều hành và kết quả hoạt động của Công ty.

c. Giám sát và đánh giá mức độ tuân thủ trong việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Giám đốc quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty và Pháp luật có liên quan trong công tác điều hành

- Giám đốc điều hành các hoạt động của PVM DAESCO trong khuôn khổ quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp.

- Giám đốc chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Giám đốc điều hành hoạt động SXKD của Công ty một cách linh hoạt, chủ động và đã hoàn thành phần lớn các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

d. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính:

- BKS thường xuyên giám sát hoạt động tài chính kế toán thông qua việc rà soát các văn bản về chính sách, chế độ tài chính – kế toán và xem xét, đánh giá công tác quản lý tài chính của PVM DAESCO. Trong năm 2023, PVM DAESCO đã chủ động theo dõi và cập nhật các quy định mới của pháp luật để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ và hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn Công ty trên các lĩnh vực hạch toán kế toán, thuế, tài chính như sửa đổi Quy chế quản lý tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương...

- Trong năm 2023 và đầu năm 2024, BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo chính năm 2023 của PVM DAESCO, kết quả thẩm định xác nhận báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của PVM DAESCO được trình bày theo quy định của nhà nước về chế độ báo cáo tài chính đối với doanh nghiệp, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của PVM DAESCO tại thời điểm 31/12/2023.

e. Giám sát và đánh giá mức độ tuân thủ quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng, các hợp đồng, giao dịch của PVM DAESCO với các bên có liên quan

- Thông tin về nhân sự thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và người có liên quan của các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc đã được theo dõi, cập nhật, báo cáo đầy đủ, đúng quy định luật doanh nghiệp, luật chứng khoán và các luật có liên quan.

- Trong năm 2023, PVM DAESCO không phát sinh hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan.

f. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định Công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan, mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thực hiện các khuyến nghị của Ban Kiểm soát để kịp thời xử lý những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo với cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

II. Kiến nghị của Ban kiểm soát

1. Đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro: theo dõi sát diễn biến tình hình thị trường, tình hình kinh tế, nắm bắt tình hình mặt hàng để có biện pháp quản lý dư nợ vay và giải pháp ứng xử phù hợp; chú trọng công tác tiêu thụ hàng tồn kho thu hồi vốn, đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ quản lý doanh nghiệp giám sát dữ liệu đầu vào đầu ra chặt chẽ, cảnh báo sớm rủi ro, thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế quy định quy trình nội bộ nhằm tuân thủ các quy định mới của pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động của PVM DAESCO.

2. Phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có, thực hiện công tác tiết kiệm, tiết giảm chi phí, tối ưu hóa công suất sử dụng tài sản, máy móc thiết bị, năng lượng, tích cực chủ động tìm kiếm lĩnh vực, mặt hàng kinh doanh, dịch vụ mới để tăng hiệu quả sử dụng các nguồn lực hướng tới phát triển bền vững.

3. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng sắp xếp tinh gọn bộ máy. Chú trọng tuyển dụng nhân sự chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên có trình độ nghiệp vụ và tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu quản trị vận hành và có khả năng làm chủ các hệ thống công nghệ hiện đại.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

1. Kiểm tra/Giám sát việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Giám đốc trong quản trị và điều hành theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

2. Kiểm tra/Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, các Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của HĐQT, các Quyết định, văn bản của Giám đốc.



3. Kiểm tra/Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

4. Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý, năm 2024, tình hình triển khai các dự án đầu tư.

5. Thẩm định các báo cáo tài chính quý, năm 2024 của Công ty và các báo cáo của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ.

6. Lập báo cáo trình ĐHĐCĐ, thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023; kế hoạch hoạt động năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của PVM DAESCO, Ban kiểm soát kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu: VT, BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lý Thị Lệ Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(đã được kiểm toán)



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0400101669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 16 tháng 08 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Số 51 Phan Đăng Lưu - Phường Hòa Cường Nam - Quận Hải Châu - Thành phố Đà Nẵng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phan Trung Nghĩa	Chủ tịch
Ông Đàm Ngọc Bảo	Thành viên
Ông Nguyễn Thơi	Thành viên
Ông Hoàng Tuấn Anh	Thành viên
Ông Vũ Thế Anh	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Đàm Ngọc Bảo	Giám đốc
Ông Trần Hữu Thành	Phó Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban
Bà Phan Thị Hương	Thành viên
Bà Trần Thị Quyên	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Số 51 Phan Đăng Lưu - Phường Hòa Cường Nam - Quận Hải Châu - Thành phố Đà Nẵng

- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 03 năm 2024

Số: 040324.012 /BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được lập ngày 04 tháng 03 năm 2024, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Nguyễn Tuấn Anh

Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-2023-002-1

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2024

A blue ink signature of Dương Quân Anh, consisting of a stylized cursive script.

Dương Quân Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1686-2023-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		61.767.720.945	82.233.731.857
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	4.949.363.928	3.331.980.304
111	1. Tiền		4.949.363.928	3.331.980.304
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		27.825.858.702	20.990.225.457
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	24.366.593.237	18.221.242.651
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	4.465.913.191	4.020.574.099
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.144.352.274	899.408.707
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.151.000.000)	(2.151.000.000)
140	IV. Hàng tồn kho	9	28.061.378.683	55.710.910.717
141	1. Hàng tồn kho		28.599.507.683	56.801.746.110
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(538.129.000)	(1.090.835.393)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		931.119.632	2.200.615.379
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	251.835.641	4.366.040
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		645.522.326	2.161.342.799
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	33.761.665	34.906.540
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		48.409.733.345	51.754.398.302
220	II. Tài sản cố định		46.347.306.790	49.540.625.277
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	33.917.227.496	36.886.789.964
222	- Nguyên giá		55.505.791.478	55.448.881.478
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(21.588.563.982)	(18.562.091.514)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	12.430.079.294	12.653.835.313
228	- Nguyên giá		14.251.700.814	14.119.430.364
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.821.621.520)	(1.465.595.051)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		2.062.426.555	2.213.773.025
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	2.062.426.555	2.213.773.025
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		110.177.454.290	133.988.130.159

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	(Đã điều chỉnh) VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		52.453.146.883	80.902.813.733
310	I. Nợ ngắn hạn		44.674.031.739	67.770.908.589
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	2.491.927.563	2.455.374.876
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	1.083.994.081	5.046.052.141
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	786.141.222	705.781.323
314	4. Phải trả người lao động		750.000.000	1.312.036.000
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	1.233.667.753	98.267.144
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	16	335.512.739	179.039.268
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.064.406.950	376.626.406
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	36.656.140.000	57.543.890.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		272.241.431	53.841.431
330	II. Nợ dài hạn		7.779.115.144	13.131.905.144
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	18	7.779.115.144	13.131.905.144
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		57.724.307.407	53.085.316.426
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	57.724.307.407	53.085.316.426
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		42.000.000.000	42.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		42.000.000.000	42.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.254.450.000	2.254.450.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		4.135.393.520	4.135.393.520
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		9.334.463.887	4.695.472.906
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		4.255.472.906	1.166.708.681
421b	LNST chưa phân phối năm nay		5.078.990.981	3.528.764.225
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		110.177.454.290	133.988.130.159

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lậpNguyễn Thơi
Kế toán trưởngĐàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023		Năm 2022	
			VND		(Đã điều chỉnh) VND	
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	517.533.854.739	658.554.568.448		
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-		
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		517.533.854.739	658.554.568.448		
11	4. Giá vốn hàng bán	22	485.476.138.201	620.581.423.168		
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		32.057.716.538	37.973.145.280		
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	7.066.820	5.814.272		
22	7. Chi phí tài chính	24	4.170.043.861	5.377.798.822		
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		4.170.043.861	5.377.798.822		
25	8. Chi phí bán hàng	25	45.222.907.962	34.561.293.518		
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	3.876.924.830	3.781.475.055		
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(21.205.093.295)	(5.741.607.843)		
31	11. Thu nhập khác	27	27.669.024.824	10.845.207.313		
32	12. Chi phí khác	28	26.452.279	153.783.968		
40	13. Lợi nhuận khác		27.642.572.545	10.691.423.345		
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		6.437.479.250	4.949.815.502		
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	1.358.488.269	1.421.051.277		
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-		
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>5.078.990.981</u>	<u>3.528.764.225</u>		
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	1.209	840		

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lậpNguyễn Thơi
Kế toán trưởngĐàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 03 năm 2024

Số: 039 /MTBDN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Trích lập các quỹ

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	42.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC đã kiểm toán năm 2023 (=2.1 + 2.2)	9.334.463.887
2.1	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2022	4.255.472.906
2.2	LNST chưa phân phối năm 2023	5.078.990.981
III	Trích lập các quỹ năm 2023 và chia cổ tức	4.750.000.000
3.1	Quỹ khen thưởng	250.000.000
3.2	Quỹ phúc lợi	250.000.000
3.3	Quỹ thưởng Ban điều hành	50.000.000
3.4	Chia cổ tức (10% VDL)	4.200.000.000
IV	Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập các quỹ (=2.2 - III)	328.990.981
V	Lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ (= II - III)	4.584.463.887



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty và lợi ích của cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HDQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa



Số: 040 /MTBĐN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

**V/v: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023
và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2024**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ban hành ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;
Căn cứ cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê chuẩn;
Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2024;
Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát trong năm 2024.
Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và phương án chi trả năm 2024 như sau:

1. Quyết toán thù lao năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 002/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ĐHĐCĐ phê chuẩn mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm, TK HĐQT năm 2023.

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2023 cho HĐQT và BKS như sau:

- Cơ cấu HĐQT và BKS gồm: 05 (năm) Thành viên HĐQT và 03 (ba) Thành viên BKS, 01 Thư ký HĐQT.
- Thù lao đã chi cho Thành viên HĐQT kiêm nhiệm và Thư ký HĐQT: 222.000.000 đồng.
- Thù lao đã chi cho BKS kiêm nhiệm: 84.000.000 đồng.

Tổng thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm và Thư ký HĐQT năm 2023 đã chi: 306.000.000 đồng.



2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức chi thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát kiêm nhiệm, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Thư ký HĐQT: 1.500.000 đồng/ người/tháng

Kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa



Số: 041 /MTBDN - BKS

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện Kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính 2024 của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (“Công ty”) theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty như sau:

I. Tiêu chí và danh sách các Công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

1. Tiêu chí lựa chọn

1.1. Là đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong Danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc Cơ quan Quản lý nhà nước liên quan chấp thuận và cho phép thực hiện kiểm toán tài chính cho Công ty;

1.2. Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập gồm:

2.1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

2.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

2.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

II. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Phê duyệt Danh sách công ty kiểm toán độc lập nêu trên;
2. Giao cho Hội đồng quản trị thay mặt Công ty quyết định lựa chọn một trong ba Công ty Kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 của



Công ty, bãi miễn Kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty.

3. Trường hợp các Công ty Kiểm toán nêu trên gặp sự cố bất khả kháng dẫn đến không thực hiện được công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty (vẫn hoạt động nhưng không còn đủ điều kiện về mặt pháp lý hoặc hành chính, nhân sự... để kiểm toán, giải thể, bị rút giấy phép hoạt động, v.v...):

Nhằm đảm bảo hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty vẫn được thực hiện, không bị gián đoạn, đồng thời Công ty vẫn tuân thủ hướng dẫn của UBCKNN tại Công văn số 913/UBCK-GSDC ngày 23/02/2022 (về việc hạn chế ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020, trong đó có nội dung lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty), Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn các nội dung sau:

3.1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập khác trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty theo quy định Pháp luật và sau khi được UBCKNN hoặc CQQLNN khác có thẩm quyền chấp thuận.

3.2. Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các Tiêu chí ở mục I Tờ trình này.

3.3. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất về việc thực hiện nội dung ủy quyền nêu trên (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Lý Thị Lê Ninh

TỜ TRÌNH
**thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát
và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm:

- Bà Lý Thị Lệ Ninh – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026.

Lý do: Bà Lý Thị Lệ Ninh có đơn xin từ nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ngày 15/3/2024.

- Bà Phan Thị Hương – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026.

Lý do: Bà Phan Thị Hương có đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ngày 15/3/2024.

2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Trung Nghĩa

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được thông qua.

Quy chế này quy định việc đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (“**Công ty**”) như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (theo danh sách chốt tại ngày 15/03/2024) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử Ban kiểm soát (BKS), trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ/đại diện và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2021-2026)

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung

3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 02 thành viên.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát.

Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và theo Quy chế này, cụ thể:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;

- Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có liên quan đến thành viên HĐQT.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát:

4.1 Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số thành viên.

4.2 Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

5.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát bao gồm:

- a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia BKS;
- b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh;
- c. Bản sao hợp lệ CMTND/Hộ chiếu;
- d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
- e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- f. Giấy ủy quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử).

5.2 Hồ sơ đề cử, ứng cử được gửi tới Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng trước 17h'00 ngày 12/4/2024 theo địa chỉ sau:

- Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.
- Địa chỉ: Số 51 Phan Đăng Lưu, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng.
- Điện thoại: (0236) 3821681
- Email: hoanglequyen5189@gmail.com
- Ngoài phong bì cần ghi rõ “**Hồ sơ ứng cử/đề cử vào Ban Kiểm soát**”

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước khi Đại hội bắt đầu.

CHƯƠNG III

BẦU BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2021-2026)

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên BKS.

Điều 7. Hình thức và phương thức bầu cử

7.1 Việc bầu bổ sung thành viên BKS của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu đôn phiếu.

7.2 Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS, thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 01 (một) phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

7.3 Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; mã đại biểu, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.

7.4 Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên được bầu của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Tổng số} \\ \text{phiếu biểu quyết} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần} \\ \text{có quyền biểu quyết} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên} \\ \text{được bầu của BKS} \end{array}$$

7.5 Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên.

7.6 Tổng số phiếu biểu quyết của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 8. Tổ chức và giám sát bầu cử

8.1 Ban bầu cử và kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

c. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên BKS;

8.2 Ban bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

8.3 Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên BKS;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Và các nhiệm vụ liên quan khác;

i. Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

9.1 Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có số thứ tự cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát (màu xanh) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

9.2 Cách ghi phiếu bầu:

a. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa là 02 (hai) ứng viên vào thành viên BKS;

b. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô **“Số phiếu bầu”** của ứng cử viên tương ứng. Các ứng cử viên không được lựa chọn thì cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số **“0”** hoặc gạch chéo **“/”** vào cột **“Số phiếu bầu”**.

c. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông /đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

d. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác.

e. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

9.3 Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

9.4 Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;

f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

12.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

12.2. Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

12.3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban bầu cử và kiểm phiếu giám sát;

12.4. Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

13.1. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, là ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất.

13.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.

13.3. Nếu bầu cử không đủ số lượng thành viên BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

13.4. Trường hợp sau khi bầu lần 2 mà vẫn chưa đủ số thành viên thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Ban Chủ tọa Đại hội.

Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

14.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

14.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

- b. Thành phần Ban bầu cử và kiểm phiếu;
- c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
- d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
- e. Kết quả bầu cử;
- f. Chữ ký của Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu.

14.3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban bầu cử và Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 15. Quyền chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Trung Nghĩa

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG
NHIỆM KỲ 2021-2026

Kính gửi: Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Họ tên cổ đông (đại diện nhóm cổ đông):.....

(Danh sách nhóm cổ đông đính kèm Đơn này)

CMND số (Giấy CNĐKKD):Ngày cấp: .../.../.....Nơi cấp:

Người đại diện (tổ chức) :.....Chức vụ :

Địa chỉ:

Điện thoại :Fax :

Tổng số cổ phần sở hữu tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp (ngày) là :cổ phần (Bằng chữ.....)

Chiếm:.....% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Thông báo ngày .../.../.....của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng về việc ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát và quy định Pháp luật hiện hành, tôi/chúng tôi đồng ý đề cử Ông/Bà có tên dưới đây tham gia để bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

1. Ông/Bà :

2. Ông/Bà :

3. Ông/Bà :

(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và văn bằng, tài liệu liên quan của người được đề cử theo Đơn này)

Chúng tôi cam kết Ông/Bàđáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát của Công ty

Chúng tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử để bầu thành viên Ban Kiểm soát và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của đề cử này.

Trân trọng cảm ơn.

....., ngàythángnăm 2024

CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Tôi tên là:
CMND số:Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:cổ phần (Bằng chữ.....)
Chiếm:.....% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông; các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát và các tài liệu, quy định pháp luật có liên quan ; tôi thấy đủ điều kiện ứng cử tham gia Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Đề nghị Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng cho tôi được ứng cử tham gia thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Tôi cam kết đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát của Công ty và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

Tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch theo đơn này.

Trân trọng cảm ơn !

....., ngàythángnăm 2024

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG

ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Hôm nay, ngày.... tháng ... năm 2024, tại.....
địa chỉ....., chúng tôi là nhóm cổ đông của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng cùng nhau nắm giữ cổ phần phổ thông, chiếm% số cổ phần phổ thông.

Chúng tôi thống nhất đề cử người có tên dưới đây được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng như sau:

STT	Họ tên ứng cử viên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/Hộ chiếu

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử Ông (Bà):CMND/Hộ chiếu số:Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

làm Người đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026 theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các yêu cầu của Công ty.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày...../...../2024

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

.....

Ghi chú:

Kèm CMTND/Hộ chiếu (công chứng)
của các thành viên trong nhóm và người đại diện.

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG
NHIỆM KỲ 2021 - 2026

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKKD, ngày và nơi cấp.	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu			Ký xác nhận
				Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
1		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
2		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
3		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
4		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
5		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
6		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
7		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
8		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
9		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:					
	Tổng						

Ảnh 4 x 6

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2021-2026
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

- Họ và tên:.....Giới tính:.....
- Ngày sinh:thángnămNơi sinh:.....
- Quốc tịch:
- Số CMND (Hộ chiếu):ngày cấp:..... nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:
- Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:
- Trình độ văn hóa:.....Trình độ chuyên môn:.....
- Quá trình công tác (Từ năm 18 tuổi đến nay, làm gì, ở đâu):

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Trách nhiệm chính

10. Chức vụ hiện nay đang nắm tại các Công ty/tổ chức (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty/tổ chức liên quan):

11. Trình độ học vấn:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

12. Có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu là Giám đốc và người quản lý khác của Công

ty; là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty.

- Có:

- Không:

13. Về quan hệ gia đình: (Bao gồm vợ; chồng; bố, mẹ ruột; bố, mẹ nuôi; bố, mẹ chồng/vợ; con ruột; con nuôi; anh, chị, em ruột; vợ/chồng của anh chị em ruột).

** Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.*

Họ tên	Quan hệ	Ngày sinh	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ

14. Hành vi vi phạm pháp luật:

15. Lợi ích có liên quan đến tới Công ty và các bên liên quan của Công ty:

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý về các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng và các quy định của Pháp luật hiện hành;
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVM-DAESCO nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát.

Tôi cam đoan những lời khai nêu trên là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

....., ngày ... tháng ... năm 2024

**Xác nhận của tổ chức được đại diện/
Cơ quan công tác**

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2021-2026

Số thứ tự cổ đông:

Tên cổ đông / Đại diện cổ đông :

Số cổ phần sở hữu (A) :cổ phần

Tổng số phiếu bầu (A x 2) :phiếu bầu

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
01		
02		
03		
04		
05		
	Tổng cộng	

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2024
**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN
CỦA CỔ ĐÔNG**
(Ký và ghi rõ họ tên)



PHIẾU BIỂU QUYẾT

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ ĐÀ NẴNG**

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

- Tên cổ đông/dại diện:.....
- Mã cổ đông:
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:.....cổ phần;

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
5. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
6. Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2024
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2024
Cổ đông/ Người nhận ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2024/NQ-DHĐCD

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ngày 16/4/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nội dung Tờ trình số/MTBĐN-HĐQT ngày 25/3/2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2024 theo nội dung Tờ trình số/MTBĐN-HĐQT ngày 25/3/2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo nội dung Tờ trình số/MTBĐN-HĐQT ngày 25/3/2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/MTBĐN-HĐQT ngày 25/3/2024 đối với :

- Bà Lý Thị Lệ Ninh
- Bà Phan Thị Hương

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

9. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số/MTBĐN-HĐQT ngày 25/3/2024

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

10. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có 02 thành viên

-
-

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng giao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cổ đông và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phan Trung Nghĩa



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2024

**GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY-THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

Kính gửi : Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Tên cổ đông :
Địa chỉ :
Điện thoại : Fax:
Số ĐKKD/CMTND: Cấp ngày: Nơi
cấp:
Hiện đang sở hữu : cổ phần (Bằng chữ :
.....)
Tương ứng với tổng mệnh giá : đồng.

Xác nhận sẽ tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

CỔ ĐÔNG



-CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng 4 năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN

*(V/v tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng)*

- **Tên tôi là:**.....
- **Địa chỉ:**.....
- **Số CMND:****Ngày cấp:**.....**Nơi cấp:**.....
- **Sở hữu số cổ phần:**.....
- **Điện thoại:**..... **Fax:**.....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, nay tôi đồng ý Ủy quyền cho:

- **Ông (Bà):**.....
- **Địa chỉ:**.....
- **Số CMND:****Ngày cấp:**.....**Nơi cấp:**.....
- **Điện thoại:**..... **Fax:**.....

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (Bà).....có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung của Giấy uỷ quyền này cũng như quy chế làm việc tại Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày đến ngày, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền

(Ký & ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký & ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng 4 năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng)

- Tên tổ chức ủy quyền:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:..... Fax:.....
- Email:.....
- Sở hữu số cổ phần:.....
- Số đăng ký kinh doanh:.....
- Số tài khoản:..... mở tại:.....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, nay quyết định ủy quyền cho:

- Ông (Bà):.....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ:.....
- Số CMND: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Điện thoại: Fax:.....

Thay mặt Công ty tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, với tư cách là đại diện cho số cổ phần mà Công ty đang sở hữu.

Ông (Bà).....có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung Giấy uỷ quyền này cũng như quy chế làm việc tại Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại đầy đủ các công việc thực hiện cho Ban lãnh đạo Công ty.

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày đến hết ngày, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)

Tổ chức ủy quyền
(Ký & đóng dấu)